

LD VIỆT-NGA VIETSOVPETRO
XN KHOAN & SỬA GIẾNG

PHÊ DUYẾT
GIÁM ĐỐC XNK&SG

Signed by: Nguyễn Văn Xá
Date: 26/06/2025 14:50:49
Certified by: Vietsovpetro CA

Nguyễn Văn Xá

YÊU CẦU KỸ THUẬT
THUÊ DỊCH VỤ NHÂN CÔNG CHO CÔNG TÁC THI CÔNG GIẾNG KHOAN
Theo đơn hàng số XNKB-0292/25-TTH

1. CÁC ĐỊNH NGHĨA VÀ THUẬT NGỮ

XNK&SG/VSP		Liên doanh Việt - Nga Vietsovpetro- Xí nghiệp Khoan & Sửa giếng
Nhà thầu		Nhà thầu cung cấp nhân lực thi công cho công tác thi công giếng khoan.
HAI BÊN		Xí nghiệp Khoan & Sửa giếng và Nhà thầu
GÓI THẦU		Cung cấp dịch vụ nhân công cho công tác thi công giếng khoan
HSMT		Hồ sơ mời thầu
HSDT		Hồ sơ dự thầu

2. MỤC ĐÍCH, PHẠM VI CÔNG VIỆC, THỜI GIAN VÀ ĐỊA ĐIỂM LÀM VIỆC

2.1. Mục đích sử dụng

Đáp ứng nhu cầu nhân lực cho các giàn tự nâng, giàn nhẹ sửa giếng (MMWU), các xưởng để thực hiện Kế hoạch sản xuất kinh doanh;

2.2. Phạm vi công việc

Nhà thầu được yêu cầu chào cung cấp dịch vụ nhân công theo Danh mục nhu cầu nhân lực để thực hiện thi công giếng khoan, bao gồm:

- Nhân lực trực tiếp:



- ✓ Thợ phụ khoan
- ✓ Thợ móc cáp
- ✓ Thợ điện
- ✓ Thợ chống ăn mòn
- ✓ Thợ cơ khí Offshore (Thợ sửa chữa nguội thiết bị khoan)
- ✓ Thợ cơ khí onshore (Thợ nguội sửa chữa)
- ✓ Thợ bảo dưỡng cần khoan ống chống
- ✓ Thợ hàn điện, hàn hơi
- ✓ Thợ lái cầu

- Số lượng từng loại nhân lực cần thuê như **Phụ lục số 1: Bảng tổng hợp nhu cầu nhân lực cần thuê cho công tác thi công giếng khoan** đính kèm.

2.3. Thời gian và địa điểm làm việc

a. Thời gian

- Thời gian hiệu lực Hợp đồng là 03 năm (36 tháng) kể từ ngày ký hợp đồng, thời gian thực hiện dịch vụ theo bảng Khối lượng mời thầu của Đơn hàng XNKB-0292/25-TTH: từ ngày nhận thông báo chính thức của XNK&SG (dự kiến từ ngày 01/08/2025 đến hết ngày 31/07/2026).

- Được bố trí làm việc theo chế độ làm việc theo lịch, theo các quy định của Luật lao động và theo các quy định hiện hành của Vietsovpetro.

b. **Địa điểm:** trên các giàn khoan tự nâng, giàn nhẹ Sửa giếng (MMWU) và các xưởng của XN Khoan và Sửa giếng hoặc tại các vị trí khác theo yêu cầu của XN Khoan và Sửa giếng.

3. YÊU CẦU KỸ THUẬT

3.1 . Yêu cầu chung

3.1.1 Đối với Nhà thầu cung cấp dịch vụ nhân công

Nhà thầu cung cấp dịch vụ nhân công phải đáp ứng các quy định tại Nghị định số 145/2020/NĐ-CP của chính phủ về Quy định chi tiết thi hành điều 54 của Bộ luật Lao động 2019 về việc cấp phép hoạt động cho thuê lại lao động: **có Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động.**

3.1.2 Năng lực, kinh nghiệm của Nhà thầu cung cấp dịch vụ

- Đã thực hiện các hợp đồng trong lĩnh vực: cung ứng nhân lực hoặc các dịch vụ hỗ trợ kỹ thuật cho các công trình biển trong lĩnh vực khoan và sửa giếng (có địa chỉ, số điện thoại và tên người để liên lạc và kiểm tra)
- Nhà thầu đã thành lập và hoạt động ít nhất trên 05 năm tính đến thời điểm chào thầu.
- Nhà thầu có đủ hệ thống quản lý an toàn – sức khỏe – môi trường như quy định tại mục 3.1.5.
- Hồ sơ đề xuất kỹ thuật của Nhà thầu phải cung cấp đầy đủ các thông tin sau:
 - + Danh mục từng nhóm thợ Nhà thầu cung cấp;
 - + Cung cấp danh sách các nhân viên dự kiến sẽ làm việc cho XN Khoan và Sửa giếng (kèm lý lịch, hợp đồng lao động, các bằng cấp, chứng chỉ có liên quan phù hợp với các yêu cầu được nêu tại các mục 3.1.4 và 3.2 ghi rõ số năm kinh nghiệm và các dự án đã



từng tham gia liên quan đến lĩnh vực thi công giếng khoan, CMND/Hộ Chiếu/ CCCD còn hạn).

+ Bằng cấp và các Chứng chỉ nghề phù hợp với công việc/chức danh được quy định trong mục 3.2, phải được công chứng trong thời hạn 6 tháng hoặc đối chiếu bản chính.

+ Giấy chứng nhận sức khỏe của TTYT Vietsov hoặc các TTYT từ cấp huyện trở lên với đầy đủ nội dung khám có kèm theo các kết quả xét nghiệm máu, nước tiểu, chụp Xquang, điện tim, chức năng gan, thận, thính lực... không có tiền sử bệnh tim mạch, động kinh, huyết áp, truyền nhiễm, mù màu. Giấy khám sức khỏe có thời hạn không quá 6 tháng có kết luận “Đủ sức khỏe làm việc”.

- Cung cấp các hồ sơ về Hệ thống quản lý ATSKMT được nêu tại mục 3.1.5.

3.1.3 Yêu cầu về nhân lực và huy động:

- Nhà thầu được yêu cầu cung cấp nhân sự theo khả năng của Nhà thầu đối với từng nhóm thợ, Nhà thầu phải tự đề xuất số lượng nhân sự nhưng không được thấp hơn số lượng nhân sự tối thiểu đối với từng nhóm thợ được quy định trong **Phụ lục 3- Bảng đề xuất số lượng nhân lực của Nhà thầu** (đính kèm). Nhà thầu phải cam kết cung cấp đầy đủ nhân lực đạt yêu cầu kỹ thuật theo số lượng đã đề xuất trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng.

- Việc huy động nhân lực: XNK&SG sẽ có thông báo cụ thể cho Nhà thầu bằng văn bản phù hợp với tiến độ của dự án.

- Thời gian thực hiện huy động dự kiến: Theo **Phụ lục số 2: Kế hoạch huy động nhân lực cho công tác thi công giếng khoan** (đính kèm).

- Nhà thầu phải tuân thủ quy định hiện hành của Luật pháp Việt Nam về việc ký kết hợp đồng với người lao động. Đảm bảo người lao động được hưởng đầy đủ các quyền lợi theo quy định của pháp luật. Tự chịu trách nhiệm trước pháp luật và người lao động về việc vi phạm chế độ đối với người lao động.

- Trước khi ký kết Hợp đồng, Nhà thầu phải cung cấp đầy đủ Danh sách nhân sự cung cấp kèm theo bằng cấp và các Chứng chỉ nghề chỉ nghề phù hợp với công việc/chức danh từng nhóm thợ theo Hồ sơ dự thầu được quy định trong mục 3.2 tại YCKT.

- Trong vòng 3 ngày làm việc kể từ ngày Nhà thầu nhận được văn bản yêu cầu của XNK&SG về nhu cầu huy động, Nhà thầu phải cung cấp đúng và đủ nhân lực theo yêu cầu của XNK&SG, Nhà thầu phải phản hồi bằng văn bản đính kèm danh sách và hồ sơ của nhân sự. Trong trường hợp XNK&SG yêu cầu Nhà thầu huy động nhân lực ngoài kế hoạch với lý do chính đáng được thể hiện bằng văn bản/ email/ fax, Nhà thầu bằng nỗ lực cao nhất của mình, sẽ cung cấp nhân lực cho XNK&SG trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo của XNK&SG bằng văn bản/ email/ fax.

- Các nhân lực của Nhà thầu sẽ được XNK&SG kiểm tra kiến thức/kỹ năng, kiểm tra tay nghề theo từng vị trí chức danh/loại thợ (quy định tại mục 3.2 trong YCKT) và phải đáp ứng yêu cầu (được quy định tại điểm 4.7, mục 4 - Trách nhiệm của nhà thầu tại bảng YCKT) thì mới được XNK&SG huy động vào dự án.

- Nhà thầu không được tự ý thay đổi nhân lực khi không có sự đồng ý của XNK&SG, đảm bảo danh sách nhân lực của mình được quyết định bởi XNK&SG và phải chịu sự quản lý của XNK&SG trong suốt thời gian hiệu lực của hợp đồng.

3.1.4 Đối với lao động trực tiếp thực hiện dịch vụ



- Công dân Việt Nam, nam giới, từ 20 tuổi tới 47 tuổi, có đủ khả năng lao động và năng lực hành vi theo quy định của pháp luật, đáp ứng các tiêu chuẩn sau:
 - + Đủ sức khỏe để làm việc theo chức danh, có giấy khám sức khỏe do cơ sở y tế có thẩm quyền khám xác nhận, còn hiệu lực trong vòng 06 tháng kể từ ngày khám.
 - + Có trình độ chuyên môn phù hợp với ngành/nghề/chức danh đảm nhiệm của dịch vụ được cung ứng quy định tại mục 3.2 tại YCKT.;
 - + Có kinh nghiệm làm công việc chuyên môn với yêu cầu của từng dịch vụ.
 - + Có chứng chỉ An toàn biển T-BOSIET/ T-FOET (Opito Approval) bao gồm Offshore Safety Induction (OSI), Sea Survival (SS), Helicopter Safety and Helicopter Underwater Escape Training (HUET), Basic Fire Fighting (BFF), Basic First Aid (BFA).-
 - + Có thẻ an toàn vệ sinh lao động nhóm 3 còn thời hạn theo lĩnh vực chuyên môn đảm nhiệm dịch vụ, được cấp bởi các tổ chức được phép huấn luyện ATVSLĐ nhóm 3 theo quy định của pháp luật (quy định tại khoản 3, điều 17 Nghị định 44/2016/NĐ-CP).
 - + Có hợp đồng lao động còn hiệu lực
 - + Có chứng chỉ huấn luyện PCCC do Công an PCCC&CNCH cấp (theo điều 16, thông tư 66/2014/TT-BCA, do nhân sự làm việc trong điều kiện môi trường có nguy hiểm cháy nổ, hoá chất, sơn, dung môi, làm việc trong không gian hạn chế...).
 - + Lý lịch nhân thân rõ ràng (không đang bị truy tố hoặc trong thời gian thi hành án hình sự, không thuộc diện đối tượng không chấp hành luật Nghĩa vụ Quân sự, hoặc đang liên quan đến các vụ việc khiếu kiện...). Sơ yếu lý lịch được cơ quan có thẩm quyền/đơn vị sử dụng lao động xác nhận.
- Nhân viên Nhà thầu phải tuyệt đối tuân thủ các quy định và quy trình của LD “Vietsovpetro” và XN Khoan & Sửa giếng về:
 - + Nội quy làm việc và sinh hoạt, giờ giấc, hút thuốc lá... tại công trình.
 - + Các quy trình hướng dẫn công việc tại nơi làm việc.
 - + Quy định về phòng cháy chữa cháy.
 - + Vệ sinh công nghiệp, quy định phân loại, thu gom và xử lý chất thải.
 - + Quy định về đồ uống có cồn, chất kích thích.
 - + Quy định về sinh hoạt, thể thao, giải trí, các hành vi bị cấm khác trên công trình (như mang đồ câu, câu cá trên công trình...)
 - + Các quy định khác có hiệu lực trong LD “Vietsovpetro” và XN Khoan & Sửa giếng.
- Chịu sự kiểm tra của XN Khoan & Sửa giếng trong mọi thời điểm và phải chấp nhận các hình thức xử lý do XN Khoan & Sửa giếng quyết định nếu phát hiện tàng trữ, vận chuyển, sử dụng rượu, bia, đồ uống có cồn, chất kích thích, thuốc không hợp pháp...hoặc phát hiện các hành vi bị cấm khác (Theo quy định của Vietsovpetro của XNK&SG và của luật pháp Việt Nam).
- Mọi trường hợp không chấp hành (không chấp hành/ không tuân thủ các nội quy, quy định của VSP, của XNK&SG), không hợp tác khi kiểm tra sẽ phải lập tức rời khỏi công trình của XN Khoan & Sửa giếng và không được tham gia bất kỳ công việc nào khác liên quan đến XN Khoan & Sửa giếng.
- Nhân viên Nhà thầu phải tham gia vào các đợt huấn luyện, thực tập theo chức danh công việc của công trình để nâng cao kỹ năng cũng như phải làm quen với:



- + Các dạng báo động trên công trình.
- + Các lối thoát hiểm, vị trí tập trung, vị trí xuống cứu sinh...
- + Các nội quy, các yếu tố có hại và các biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc.
- Có tinh thần trách nhiệm trong công việc; chấp hành mọi sự phân công (phù hợp với chức danh được điều động), quản lý của XN Khoan & Sửa giếng.

3.1.5 Yêu cầu về Hệ thống quản lý An toàn- Sức khỏe- Môi trường của Nhà thầu

Nhà thầu cung cấp dịch vụ nhân công phải cung cấp các hồ sơ sau:

- Cam kết của Lãnh đạo công ty về công tác ATSKMT.
- Chính sách về AT-SK-MT.
- Hệ thống quản lý AT-SK-MT (sơ đồ tổ chức, mô tả chức năng nhiệm vụ của các bên liên quan).
- Chính sách phòng chống bia rượu và chất kích thích.
- Chính sách chống hút thuốc lá nơi làm việc
- Công tác đào tạo và huấn luyện về ATSKMT và ATVSLĐ.
- Việc cấp phát bảo hộ lao động cho nhân viên.
- Công tác khám sức khỏe định kỳ cho nhân viên.
- Quy trình về thống kê, điều tra tai nạn, sự cố.
- Hệ thống quản lý Nhà thầu.
- Việc thực hiện công tác kiểm tra AT-SK-MT.
- Kế hoạch phòng chống thiên tai-dịch bệnh.
- Nhà thầu bắt buộc phải mua bảo hiểm tai nạn cho nhân sự.
- Nhà thầu có trách nhiệm đảm bảo người lao động của mình Nhà thầu được khám sức khỏe định kỳ hàng năm. Đối với người lao động làm công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm thì phải được khám sức khỏe ít nhất 06 tháng một lần.
- Trường hợp nhân sự của Nhà thầu làm hư hỏng, mất mát, gây sự cố và thiệt hại về người/ tài sản/ lợi ích kinh tế của XNK&SG thì Nhà thầu chịu trách nhiệm bồi thường toàn bộ thiệt hại đó. Nhà thầu miễn thường cho XNK&SG các mất mát, hư hỏng về người và thiết bị của Nhà thầu nếu không do lỗi của XNK&SG.
- Nhà thầu phải cung cấp Bảng định mức cấp phát phương tiện bảo vệ cá nhân (PPE) cho từng loại chức danh thợ đã được phê duyệt. Bảng định mức này là cơ sở để XNK&SG giám sát an toàn vệ sinh lao động đối với Nhà thầu.
- Nhà thầu phải đảm bảo nhân sự của Nhà thầu tuân thủ quy định hút thuốc lá đúng nơi quy định và không sử dụng đồ uống có cồn và các chất kích thích tại các công trình của Vietsovpetro. Nếu nhân sự của Nhà thầu vi phạm thì sẽ xử lý vi phạm theo quy định của Vietsovpetro từ khiển trách đến trục xuất ra khỏi phạm vi cung cấp nhân lực của Nhà thầu.

3.1.6 Yêu cầu về bảo hộ lao động cá nhân:

Nhà thầu phải tự trang bị BHLĐ (quần áo, mũ, giày da, kính bảo hộ, bít tai chống ồn, khẩu trang) đạt tiêu chuẩn cho các nhân sự sẽ thực hiện công việc tại các công trình của VSP/ XNK&SG cung cấp phù hợp với từng loại nhân lực/chức danh theo quy định của Liên Doanh Việt - Nga Vietsovpetro (**Phụ lục 4- Bảo hộ lao động cho từng nhóm thợ**)



3.2. Yêu cầu chi tiết về lao động

Nhà thầu được yêu cầu cung cấp nhân sự có năng lực đáp ứng các công việc, kinh nghiệm, bằng cấp, chứng chỉ phù hợp với từng loại thợ được quy định trong bảng sau:

STT	Loại thợ	Công việc cần thực hiện	Yêu cầu về bằng cấp, chứng chỉ	Yêu cầu về kinh nghiệm, thực hành
1.	Thợ phụ khoan	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Hiểu rõ ý nghĩa, cơ chế, và đặc tính kỹ thuật của các thiết bị khoan và thiết bị phụ trợ khác, các quy trình công nghệ và các đường ống kỹ thuật trên giàn khoan. ✓ Vận hành khóa căng cua, khóa tháo, lắp cần tự động, thực hiện các nhiệm vụ khác phục vụ công tác thi công giếng khoan; ✓ Sử dụng các phương tiện thủ công và tự động để di chuyển, nâng, kéo, đẩy, tháo và lắp đặt cần ống và các thiết bị khoan; ✓ Chuẩn bị và đo chiều dài cần khoan để tiếp cần. ✓ Chuẩn bị chòong khoan mới để tiếp tục khoan. ✓ Tháo/ lắp chấu chèn (Klin) từ bàn rotor theo yêu cầu; ✓ Giữ cho các trang thiết bị trên sàn khoan và toàn bộ sàn khoan, khu vực sàn rung, kho hóa phẩm, trên mặt sàn bề tuần hoàn, bể chứa dung dịch luôn sạch sẽ; ✓ Hỗ trợ bảo dưỡng, sửa chữa, làm sạch các thiết bị, máy móc trên sàn khoan; Các dụng cụ khác luôn ở trạng thái hoàn hảo ✓ Tham gia các cuộc họp trước khi thực hiện các hoạt động khoan và họp về các vấn đề an toàn; ✓ Đảm bảo đưa các mã hàng rời khỏi sàn giàn khoan đúng cách; ✓ Vệ sinh các thiết bị khoan trước khi đổi ca; ✓ Thực hiện việc sơn và bảo dưỡng các thiết bị trên sàn khoan khi 	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Phải có bằng/chứng chỉ nghề Thợ phụ khoan có thời gian đào tạo tối thiểu 6 tháng và được cấp bởi các cơ sở có chức năng đào tạo. ✓ Nhân sự được huy động thực hiện công việc phải có chứng chỉ IWCF tối thiểu level 1 ✓ Có chứng chỉ huấn luyện PCCC do Công an PCCC&CNCH cấp 	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Tối thiểu 06 tháng kinh nghiệm làm thợ phụ khoan trên các giàn khoan.



STT	Loại thợ	Công việc cần thực hiện	Yêu cầu về bằng cấp, chứng chỉ	Yêu cầu về kinh nghiệm, thực hành
		<p>có yêu cầu;</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Hỗ trợ việc bảo trì sản rung bảo đảm điều kiện hoạt động tối ưu và thực hiện các bảo dưỡng hoặc sửa chữa nhỏ; ✓ Hỗ trợ tháo/lắp hệ thống đối áp, cảnh thông; ✓ Hỗ trợ việc bơm trám xi măng theo phân công của người phụ trách. ✓ Hỗ trợ thợ dung dịch trên sản rung và sản phụ; ✓ Hỗ trợ gia công dung dịch khoan; ✓ Hỗ trợ các công việc khác theo phân công của kíp trưởng hoặc đốc công khoan. 		
2.	Thợ cơ khí Offshore (Thợ nguội thiết bị khoan)	<p>Thực hiện việc kiểm tra, bảo trì, lắp đặt, sửa chữa các thiết bị cơ khí trên giàn:</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Nhóm thiết bị kéo thả nâng hạ bộ cần khoan, ống chống: Tháp khoan, các thiết bị tời kéo phụ lắp trên tháp, ròng rọc tĩnh, ròng rọc động, tời khoan, cabin kíp trưởng, Topdrive, bộ kẹp cáp, tang cuốn cáp tời, bàn rotor, các bộ chấu chèn (klin) xách tay, bộ chấu chèn (klin) hơi (PS-16), bộ chấu chèn (klin) thủy lực PS-30, 21... ✓ Nhóm thiết bị vận cần khoan, ống chống: Iron roughneck, khóa căng cua, khóa rút thủy lực, các khóa thủy lực vận ống chống, NKT, trạm bơm cho khóa thủy lực, khóa hơi vận cần. ✓ Nhóm thiết bị tạo dòng và tuần hoàn dung dịch : Bơm khoan 3 xi lanh, tác dụng đơn, hệ thống manifold, bơm li tâm nạp, bơm li tâm 	<p>✓ Phải có bằng/Chứng chỉ nghề Thợ nguội (Thợ cơ khí) bảo dưỡng/ sửa chữa thiết bị khoan có thời gian đào tạo tối thiểu 6 tháng và được cấp bởi các cơ sở có chức năng đào tạo.</p> <p>✓ Có chứng chỉ huấn luyện PCCC</p>	<p>✓ Tối thiểu 06 tháng kinh nghiệm làm thợ cơ khí thiết bị khoan (Thợ nguội) trên các giàn khoan.</p>



STT	Loại thợ	Công việc cần thực hiện	Yêu cầu về bằng cấp, chứng chỉ	Yêu cầu về kinh nghiệm, thực hành
		<p>trộn dung dịch, bơm li tâm rót dung dịch, bơm li tâm cho máy lọc bùn, lọc cát, tách khí, hệ thống sàng rung làm sạch dung dịch, máy khuấy dung dịch, hệ thống bể dung dịch bao gồm các đường ống, van chặn, hệ thống các bồn bể đựng sét bột, barite, các phễu trộn dung dịch, máy lọc bụi.</p> <p>✓ Hệ thống thiết bị chống phun: Hệ thống đối áp, hệ thống chuyển dòng (Diverter), cụm điều tiết và đập giếng, trạm thủy lực điều khiển đối áp, Trạm thủy lực điều khiển cụm điều tiết và đập giếng, thiết bị bơm trám xi măng.</p> <p>✓ Hệ thống thiết bị nâng: Các cầu nâng đối áp, các cầu nâng người phục vụ lắp đặt và bảo dưỡng thiết bị, các tời hơi, các cầu dầm, các Pa-lang xích.</p> <p>✓ Hệ thống dịch chuyển tháp khoan & Sàn rải ống: Các xi lanh thủy lực, đường ray, trạm bơm, trạm điều khiển+cụm van điều tiết</p> <p>✓ Hệ thống nâng hạ giàn và chốt chân giàn: Các thanh răng, hộp bánh răng, hệ thống chốt chân giàn + trạm bơm thủy lực</p> <p>✓ Hệ thống thiết bị áp lực: Các bình khí nén phục vụ thiết bị khoan, các bình ac-qui thủy lực, hệ thống khí nén cho thiết bị khoan, hệ thống khí nén cho vận chuyển bột xi măng, sét, barite, bình tách dầu khí.</p> <p>✓ Hệ thống làm mát cho thiết bị: Các bộ trao đổi nhiệt, đường ống, van chặn.</p> <p>✓ Các dụng cụ, thiết bị cầm tay: Khóa vận ốc, máy khoan, máy mài, bơm, kích thủy lực, máy ép đầu cốt ống thủy lực, máy rửa sàn áp lực</p>	do Công an PCCC&CNCH cấp	



STT	Loại thợ	Công việc cần thực hiện	Yêu cầu về bằng cấp, chứng chỉ	Yêu cầu về kinh nghiệm, thực hành
		<p>cao, bộ cờ-lê, búa tạ...</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Các thiết bị gia công cắt gọt kim loại: Máy tiện, máy khoan, máy mài, máy ép thủy lực. ✓ Hệ thống quạt thông gió hàm dung dịch, hệ thống quạt thông gió các gian máy bơm khoan, các gian kho hóa phẩm, các kho phụ tùng thiết bị nặng... ✓ Tham gia vào công việc vận hành thiết bị khoan: Vận hành máy bơm khoan, vận hành các thiết bị nâng, các thiết bị áp lực và phụ trợ cho công việc thả ống chống giếng khoan, trong lắp ráp và lắp đặt đầu giếng khoan và cây thông khai thác, dịch chuyển tháp khoan, sàn cantilever, hệ thống chốt chân giàn. ✓ Tham gia công tác chuẩn bị cho di chuyển giàn: Chẳng buộc thiết bị trong các gian máy, kho tàng, tham gia bôi mỡ, tháo lắp hệ thống rửa chân đế, hút nước chân đế, để chuẩn bị cho việc di chuyển và đưa giàn khoan tự nâng đến vị trí làm việc. ✓ Hỗ trợ các công việc khác theo phân công của chuyên viên/kỹ sư cơ khí hoặc giàn trưởng. 		
3.	Thợ điện	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Bảo quản tất cả các thiết bị điện trên GKTN và các phương tiện liên lạc nội bộ. ✓ Thực hiện việc bảo dưỡng các thiết bị điện, và duy trì trạng thái hoàn hảo của các thiết bị điện. ✓ Kịp thời tiến hành các công việc sửa chữa các thiết bị điện theo yêu cầu. 	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Phải có bằng/ chứng chỉ nghề Thợ điện có thời gian đào tạo tối thiểu 6 tháng và được cấp bởi các cơ sở có chức năng 	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Tối thiểu 06 tháng kinh nghiệm làm thợ Điện trên các giàn khoan.



STT	Loại thợ	Công việc cần thực hiện	Yêu cầu về bằng cấp, chứng chỉ	Yêu cầu về kinh nghiệm, thực hành
		<ul style="list-style-type: none"> ✓ Thợ điện chỉ được phép tiến hành việc đóng mở các trang thiết bị bị đóng cắt theo sự chỉ đạo của chuyên viên điện/kỹ sư điện. Thợ điện được phép đóng cắt thiết bị điện trong các trường hợp sự cố mà khi chậm trễ có thể dẫn đến nguy hiểm cho con người hay thiết bị. ✓ Dưới sự chỉ đạo của chuyên viên và kỹ sư điện tiến hành việc kiểm tra, theo dõi tình trạng làm việc của các thiết bị điện trên GKTN. ✓ Tuân thủ theo các quy tắc an toàn, các quy trình hướng dẫn bảo dưỡng sửa chữa khi tiến hành các công việc sửa chữa, bảo dưỡng và các công việc khác đối với các thiết bị điện trên GKTN. ✓ Khi thực hiện việc kiểm tra và xem xét các thiết bị điện tại các vị trí sản xuất, cần phải tuân thủ theo các quy tắc chế độ làm việc, tình trạng và độ hoàn hảo của các thiết bị điện, đảm bảo vệ sinh tại vị trí và khu vực, tình trạng các trang thiết bị bảo vệ và phòng cháy chữa cháy. ✓ Nắm rõ các tín hiệu báo động, và phương thức thực hiện. ✓ Trong ca trực phải đảm bảo vệ sinh, trật tự, ngăn nắp tại khu vực làm việc, không để mất các trang thiết bị, dụng cụ. 	<p>đào tạo.</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Có chứng chỉ huấn luyện PCCC do Công an PCCC&CNCH cấp 	
4.	Thợ móc cáp treo hàng	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Dưới sự chỉ đạo của thuyền trưởng/chuyên viên an toàn biển/thủy thủ trưởng: ✓ Chuẩn bị các thiết bị cần thiết, phù hợp cho việc câu, chuyển hàng hóa; ✓ Hiểu công việc móc cáp, biết cách chuẩn bị dây cáp, cáp-lưới và 	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Phải có bằng/chứng chỉ nghề Thợ móc cáp treo hàng có thời gian đào tạo tối thiểu 3 tháng và được cấp bởi các cơ 	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Tối thiểu 06 tháng kinh nghiệm làm thợ Móc cáp treo hàng.



STT	Loại thợ	Công việc cần thực hiện	Yêu cầu về bằng cấp, chứng chỉ	Yêu cầu về kinh nghiệm, thực hành
		<p>các nút buộc của tất cả các loại cáp và dây thừng, sơn màu đúng quy định;</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓Biết vị trí lưu giữ công cụ tìm kiếm - cứu sinh và thiết bị chữa cháy (phải am hiểu và biết cách sử dụng chúng). Có kỹ năng làm việc với các thiết bị neo buộc; ✓Kiểm tra, sắp xếp hàng hóa phù hợp để sẵn sàng cho việc di chuyển hàng hóa; ✓Kiểm tra dọn dẹp mặt bằng, vật cản, trước khi thi thực hiện việc cứu hàng; ✓Ra tín hiệu bằng tay, hoặc qua tín hiệu bộ đàm cho thợ lái cầu, để điều hướng việc cứu hàng hóa đến vị trí cần thiết; ✓Bảo đảm việc nâng, hạ hàng hóa theo đúng quy định về an toàn; ✓Quét dọn, rửa sàn, vách ngăn, kết cấu. Dọn dẹp, phân loại chất thải theo đúng quy định. Hỗ trợ bảo trì các khu vực trong và ngoài giàn khoan; ✓Hỗ trợ việc gia công dung dịch khoan, làm vệ sinh bồn, bể theo yêu cầu; ✓Vận chuyển hàng hóa từ trực thăng; Đảm bảo an toàn khi máy bay đáp-cất cánh; ✓Đảm bảo việc chuyển đi-nhận lên hành khách từ tàu, chuẩn bị sẵn sàng rọ cứu người; Thực hiện các công việc neo buộc-tháo neo buộc cho các tàu; kiểm tra neo buộc; ✓Hỗ trợ các công việc khác theo phân công của thuyền trưởng, 	<p>sở có chức năng đào tạo.</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Có chứng chỉ còn hạn HLO/HDA ✓ Có chứng chỉ huấn luyện PCCC do Công an PCCC&CNCH cấp 	



STT	Loại thợ	Công việc cần thực hiện	Yêu cầu về bằng cấp, chứng chỉ	Yêu cầu về kinh nghiệm, thực hành
5.	<i>Thợ chống ăn mòn kim loại</i>	<p>thủy thủ trưởng hoặc đốc công khoan.</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Làm sạch, loại bỏ vết sơn cũ, rỉ sét, bùn đất...trên các bề mặt, thiết bị trên giàn theo chỉ định. ✓ Pha trộn dung dịch sơn theo đúng yêu cầu. ✓ Sơn các bề mặt đã làm sạch theo đúng quy trình. ✓ Quét dọn, rửa sàn, vách ngăn, kết cấu. Hồ trợ bảo trì các khu vực trong và ngoài giàn khoan. ✓ Hồ trợ bốc dỡ hàng hóa từ tàu lên giàn, hoặc từ giàn xuống tàu. ✓ Hồ trợ các công việc khác theo phân công của thuyền trưởng, thủy thủ trưởng hoặc giàn trưởng. 	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Phải có bằng/chứng chỉ Thợ chống ăn mòn kim loại có thời gian đào tạo tối thiểu 3 tháng và được cấp bởi các cơ sở có chức năng đào tạo. ✓ Có chứng chỉ huấn luyện PCCC do Công an PCCC&CNCH cấp 	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Tối thiểu 06 tháng kinh nghiệm làm thợ chống ăn mòn kim loại.
6.	<i>Thợ cơ khí onshore(Thợ nguội sửa chữa)</i>	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Bảo dưỡng, sửa chữa các thiết bị khóa rút thủy lực, các khóa thủy lực vận ống chống, NKT, trạm bơm cho khóa thủy lực, khóa hơi vận cần. ✓ Bảo dưỡng, sửa chữa các dụng cụ, thiết bị cầm tay: Khóa vận ốc, máy khoan, máy mài, bơm thủy lực, kích thủy lực, máy ép đầu cốt ống thủy lực, máy rửa sàn áp lực cao ... ✓ Hồ trợ các công việc khác theo phân công của kỹ sư cơ khí hoặc đốc công xưởng. 	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Phải có bằng/chứng chỉ Thợ nguội (Thợ cơ khí) có thời gian đào tạo tối thiểu 6 tháng và được cấp bởi các cơ sở có chức năng đào tạo. 	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Tối thiểu 06 tháng kinh nghiệm làm thợ cơ khí (Thợ nguội) trên công trình biển.
7.	<i>Thợ bảo dưỡng cần</i>	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Chuẩn bị các thiết bị cần thiết, sắp xếp cần khoan, ống chống phù 	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Phải có 	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Tối thiểu 06 tháng kinh



STT	Loại thợ	Công việc cần thực hiện	Yêu cầu về bằng cấp, chứng chỉ	Yêu cầu về kinh nghiệm, thực hành
	<i>khoan, ống chống</i>	<p>hợp để sẵn sàng cho việc kiểm tra, bảo dưỡng;</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Kiểm tra dọn dẹp mặt bằng, vật cản, trước khi khi thực hiện việc kiểm tra; ✓ Bảo dưỡng cần khoan, ống chống; ✓ Tuân thủ hướng dẫn của cán bộ kỹ thuật để nhận biết tình trạng kỹ thuật bề mặt của cần khoan, ống chống; ✓ Hỗ trợ móc cáp treo hàng; ✓ Hỗ trợ các công việc khác theo phân công của xưởng trưởng, xưởng phó hoặc đốc công khoan. 	<p>bằng/chứng chỉ Thợ nguội (Thợ cơ khí) có thời gian đào tạo tối thiểu 6 tháng và được cấp bởi các cơ sở có chức năng đào tạo.</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Có chứng chỉ nghề Thợ móc cáp treo hàng có thời gian đào tạo tối thiểu 3 tháng và được cấp bởi các cơ sở có chức năng đào tạo. 	<p>nghiệm làm thợ cơ khí (Thợ nguội).</p>
8.	<i>Thợ hàn điện, hàn hơi (thợ hàn điện, hơi)</i>	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Vận hành và điều khiển thành thạo các loại thiết bị hàn cắt hiện có trong xưởng; ✓ Biết phân biệt các vùng tại nơi làm việc ✓ Đọc hiểu thành thạo bản vẽ kết cấu thông dụng; ✓ Chế tạo thành thạo các chủng loại sản phẩm mà xưởng có đủ các điều kiện về phương tiện; ✓ Hàn dụng cụ sự cố, ống Mudline D762,...; ✓ Hàn cắt, sửa chữa các dụng cụ sự cố phục vụ cứu chữa giếng 	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Phải có bằng/ chứng chỉ nghề Thợ hàn điện, hàn hơi (hàn điện hơi) có thời gian đào tạo tối thiểu 6 tháng và được cấp bởi các cơ sở có chức năng đào tạo. 	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Tối thiểu 01 năm kinh nghiệm làm thợ Thợ hàn điện, hàn hơi điện - hơi.



STT	Loại thợ	Công việc cần thực hiện	Yêu cầu về bằng cấp, chứng chỉ	Yêu cầu về kinh nghiệm, thực hành
		<p>khoan;</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Hàn cắt các dụng cụ khác phù hợp với nhu cầu của Xí nghiệp; ✓ Sử dụng thành thạo các công cụ hàn, đồ gá, máy mài, máy cắt; ✓ Sử dụng thành thạo các phương tiện đo phù hợp với yêu cầu công việc; ✓ Sử dụng thành thạo máy mài, dụng cụ cầm tay; ✓ Sử dụng thành thạo công cụ đồ gá phục vụ chế tạo sản phẩm; ✓ Chế tạo tool đồ gá phục vụ hàn cắt các sản phẩm; ✓ Tính toán và thiết lập quy trình công nghệ hàn cắt sản phẩm; ✓ Sử dụng thành thạo các thiết bị nâng cấp trong nhà kho; ✓ Sử dụng thành thạo và hiểu biết về các công cụ treo buộc hàng; ✓ Sử dụng thành thạo các phương tiện chữa cháy trang bị trong nhà kho; ✓ Hiểu và sử dụng để tận dụng các trang điện được trang bị phù hợp; ✓ Hiểu và sử dụng các thiết bị chịu lực, tín hiệu báo cháy; ✓ Biết sơ cứu khi có tai nạn; ✓ Hiểu và thực hiện đúng về trang bị bảo hộ lao động các qui định về vệ sinh công nghiệp, vệ sinh lao động và an toàn lao động tại nơi làm việc; ✓ Thực hiện các công việc khác do lãnh đạo giao. 	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Có chứng chỉ huấn luyện PCCC do Công an PCCC&CNCH cấp 	



<p>9.</p>	<p>Thợ lái cầu</p> <ul style="list-style-type: none"> ✓ Hiểu rõ về sự ảnh hưởng của thời tiết, sóng biển trong quá trình nâng hạ ngoài khơi. ✓ Nhiệm vụ chính của Thợ lái cầu là làm việc an toàn với cầu trên GKTN nhằm kịp thời cung cấp liên tục các thiết bị vật tư phục vụ cho công tác khoan và các công việc phụ trợ, duy trì tình trạng kỹ thuật không hỏng hóc của cầu ; thực hiện các quy tắc an toàn, an toàn PCCC, an toàn lao động và bảo vệ môi trường, tuân thủ các kỹ luật an toàn lao động và sản xuất. ✓ Nhiệm vụ chính của Thợ lái cầu bao gồm các trách nhiệm sau: <ul style="list-style-type: none"> ✓ + Hiểu rõ đặc tính của cầu và đảm bảo điều kiện kỹ thuật của thiết bị cầu hoạt động tốt, liên tục ✓ + Ghi chép nhật ký làm việc hàng ngày của cầu ✓ + Nắm rõ công việc bảo dưỡng các thiết bị của cầu ✓ + Báo cáo tất cả những thiếu sót quan sát được của cầu cho Thuyền trưởng, Kỹ sư hàng hải và kỹ sư Động lực biết để có biện pháp xử lý ✓ + Kết hợp cùng Thuyền trưởng và Chánh cơ khí tiến hành kiểm tra cầu, cáp cầu, tời và cần cầu. Kết quả kiểm tra ghi vào sổ. ✓ + Ghi chép vào sổ các khuyết tật của thiết bị cầu. ✓ + Tham gia công việc chuẩn bị hạ tầng mục và trình thiết bị cầu để Đăng kiểm. ✓ + Trong thời gian dịch giãn, sửa chữa và dừng khoan, ngoài công việc của mình theo trách nhiệm, thợ lái cầu phải thực hiện trách nhiệm của thủy thủ theo chứng chỉ chuyên môn mà thợ lái cầu có. 	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Phải có các chứng chỉ về vận hành cầu trên biển do cơ quan có thẩm quyền cấp, bao gồm các chứng chỉ về an toàn vệ sinh lao động nhóm 3, chứng chỉ phòng cháy chữa cháy, chứng chỉ bosiet còn hạn, có hợp đồng lao động và giấy khám sức khỏe đủ sức khỏe làm việc còn hạn. Thợ Lái cầu (sau khi kiểm tra đủ hồ sơ) phải được kiểm tra về trình độ chuyên môn tại phòng/ban chuyên môn của xí nghiệp khoan và sửa giằng Cầu chứng chỉ huấn 	<ul style="list-style-type: none"> ✓ Kỹ năng lái cầu tại công trình biển cần có sự tích lũy kinh nghiệm thực tế qua thời gian. Yêu cầu ít nhất 2 năm kinh nghiệm trong việc vận hành cầu trên các công trình ngoài khơi. Thợ lái cầu biển cần có kinh nghiệm thực tế về vận hành cầu trong môi trường biển, xử lý các tình huống bất ngờ như sóng lớn hoặc gió mạnh ✓ Nắm rõ các nguyên lý hoạt động của cầu biển, cơ chế nâng hạ, tải trọng tối đa, và cách kiểm tra, bảo trì thiết bị. Thợ lái cầu biển cần nắm vững cách vận hành các loại cầu khác nhau, đặc biệt các loại cầu dùng cho ngoài khơi. Thợ lái cầu phải có kiến thức về bảo dưỡng thiết bị để đảm bảo máy móc luôn trong tình trạng hoạt động tốt.
-----------	---	--	---



		<p>luyện PCCC do Công an PCCC&CNCH cấp</p> <p>✓ Có kỹ năng điều khiển cầu biển một cách thành thạo, đảm bảo sự an toàn cho hàng hóa, thiết bị, và con người trong quá trình vận hành</p> <p>✓ Am hiểu các quy định pháp luật liên quan đến an toàn hàng hải, vận hành cầu trong môi trường biển và các yêu cầu môi trường.</p> <p>Thợ lái cầu biển thường làm việc trong điều kiện khác nghiệt và cần có khả năng xử lý tình huống khẩn cấp hoặc bất ngờ. Môi trường làm việc trên biển có thể rất khắc nghiệt với thời tiết thay đổi nhanh chóng và điều kiện sóng gió. Thợ lái cầu biển phải có khả năng giữ bình tĩnh và đưa ra quyết định đúng đắn trong những tình huống khẩn cấp</p>
--	--	--



4. Trách nhiệm của Nhà thầu/ Ответственность подрядчика:

4.1. Cung cấp nhân lực dịch vụ và thực hiện theo đúng yêu cầu kỹ thuật và tiến độ công việc.

4.2. Thời gian thực hiện hợp đồng: Từ ngày nhận thông báo chính thức của XNK&SG (dự kiến từ ngày 01/08/2025 đến hết ngày 31/07/2026).

4.3. Trong thời gian thực hiện hợp đồng, nếu không có yêu cầu khác hoặc không có sự đồng ý của VSP/ XNK&SG bằng văn bản, Nhà thầu không được tự ý thay đổi nhân sự.

4.4. Có trách nhiệm bảo mật tất cả các thông tin, tài liệu của dự án.

4.5. Cung cấp đầy đủ danh sách cùng hồ sơ nhân sự tham gia dịch vụ theo quy định.

4.6. Trước khi gửi người đến công trình của VSP, Nhà thầu phải hướng dẫn cho nhân sự các nội quy, quy định của Nhà thầu và của LD “ Vietsovpetro” có ký xác nhận bằng văn bản của người được hướng dẫn. Phải đảm bảo có các trang bị và phương tiện bảo hộ lao động cần thiết cho nhân sự dịch vụ theo quy định.

4.7. Cử nhân sự đến trình diện để kiểm tra kiến thức chuyên môn và an toàn khi nhận được công văn thông báo. Nhân sự vượt qua bước đánh giá chuyên môn và an toàn (được xác định trên cơ sở báo cáo đã được Lãnh đạo XNK&SG phê duyệt) mới được cử ra các CTB hoặc đến các khu vực sản xuất của XNK&SG để làm việc.

4.8. Nhân sự nhà thầu khi tham gia dịch vụ nhân công, nhân sự nhà thầu phải được khám sức khỏe theo gói khám sức khỏe tiêu chuẩn của Vietsovpetro tại trung tâm y tế Vietsovpetro.

4.9. Cung cấp thông tin, phối hợp đoàn điều tra lao động tại nạn đối với nhân sự dịch vụ của Nhà thầu theo quy định.

5. Trách nhiệm của XN Khoan và Sửa giếng

5.1. Cử người có trách nhiệm tham gia cùng Nhà thầu trong quá trình cung cấp nhân sự thực hiện công việc tại VSP/ XNK&SG. Cung cấp bảng kế hoạch/ nhu cầu nhân lực cần thực hiện công việc đối với từng chức danh cụ thể (theo tuần/tháng/ quý...) gửi Nhà thầu có xác nhận của Lãnh đạo Xí nghiệp. Đại diện của VSP/ XNK&SG kiểm tra, ký xác nhận số lượng nhân sự, thời gian điều động (bao gồm ký xác nhận giấy đăng ký bay ra các công trình biển và ngược lại...) và bảng chấm công phù hợp với danh sách nhân sự của nhà thầu đã được Lãnh đạo XN phê duyệt.

5.2. Cấp «Sổ chứng nhận huấn luyện và kiểm tra kiến thức an toàn» cho nhân sự tham gia thực hiện hợp đồng.

5.3. Tiến hành kiểm tra kiến thức chuyên môn, an toàn theo ngành nghề dịch vụ đảm nhiệm và hướng dẫn an toàn tại nơi làm việc... tương ứng với các chức danh của VSP được quy định trong VSP-000-ATMT-460.

5.5. Thực hiện các quy định của khoản 2, điều 65, Luật ATVSLĐ và điều 32 Nghị định 39/2016/NĐ-CP đối với các nhân sự của Nhà thầu: thông báo, phổ biến, hướng dẫn cho nhân sự Nhà thầu nội quy, các yếu tố có hại và các biện pháp bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc. Kịp thời sơ cấp cứu khi xảy ra TNLĐ, sự cố kỹ thuật. Phối hợp cùng Nhà thầu thành lập đoàn điều tra lao động cấp cơ sở đối với các tai nạn thuộc thẩm quyền theo quy định.

5.6. Cùng phối hợp giải quyết những vướng mắc, vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện dịch vụ.



6. Phương pháp đánh giá chào thầu kỹ thuật

Hồ sơ chào thầu phần kỹ thuật sẽ được đánh giá theo từng nhóm chức danh theo phạm vi công việc theo bảng Tiêu chí đánh giá bằng hình thức “Đạt/ Không đạt”.

Thỏa thuận

Nhóm ATMT &ISO XNK&SG

Trưởng nhóm

Signed by: Bùi Anh Sơn
Date: 25/06/2025 16:02:30
Certified by: Vietsovetro CA

Bùi Anh Sơn

Trưởng phòng CKNL

Signed by: Nguyễn Hữu Long
Date: 25/06/2025 09:44:42
Certified by: Vietsovetro CA

Nguyễn Hữu Long

Lãnh đạo đơn vị đặt hàng

Tp. TCNS XNK&SG

Signed by: Nguyễn Đức Tiến
Date: 25/06/2025 14:02:48
Certified by: Vietsovetro CA

Nguyễn Đức Tiến

Phó phòng CN GSSG

Signed by: Đặng Văn Hân
Date: 26/06/2025 11:58:00
Certified by: Vietsovetro CA

Đặng Văn Hân

Các thành viên kỹ thuật:

Phó phòng TCNS XNK&SG

Signed by: Lê Thị Thủy
Date: 25/06/2025 09:41:32
Certified by: Vietsovetro CA

Lê Thị Thủy

Kỹ sư P.TCNS XNK&SG

Signed by: Nguyễn Văn Hải
Date: 25/06/2025 09:10:34
Certified by: Vietsovetro CA

Nguyễn Văn Hải



BẢNG TỔNG HỢP NHU CẦU NHÂN LỰC CHO CÔNG TÁC THI CÔNG GIẾNG KHOAN
СВОДНАЯ ТАБЛИЦА ПОТРЕБНОСТИ В ТРУДОВЫХ СИЛАХ ДЛЯ СТРОИТЕЛЬСТВА БУРОВЫХ СКВАЖИН
(01.08.2025-31.07.2026)

STT	Dịch vụ /Услуги	ĐVT/ед. Изм.	Số LĐBQ Сред. Численность	Số lượng công bờ /Количество чел-суток на берегу	Số lượng công biển/ Количество чел- суток на море	Ghi chú/ Примечание
1	Dịch vụ phụ khoan/ Услуги помощника бурильщика	Công/chел- сутки	35,79		6.532	1 công 12h-
2	Dịch vụ chống ăn mòn / Услуги по антикоррозийным работам	Công/chел- сутки	19,17		3.498	1 công 12h
3	Dịch vụ s/ch điện/ Услуги по электроремонтным работам	Công/chел- сутки	1,48		270,00	1 công 12h
4	Dịch vụ móc cáp/ Такелажнижний услуги	Công/chел- сутки	15,29		2.790,00	1 công 12h
5	Dịch vụ s/ch người thiết bị khoan/ Услуги по слесарному ремонту бурового оборудования	Công/chел- сутки	5,00		912,50	1 công 12h
6	Dịch vụ người sửa chữa / Слесарно-ремонтные услуги	Công/chел- сутки	6	1.506		1 công 8h
7	Dịch vụ bảo dưỡng cần khoan ống chống/ Услуги по профилактическому обслуживанию бурильных труб и обсадных колонн	Công/chел- сутки	4	1.004		1 công 8h
8	Thợ hàn/Газоэлектросварщик	Công/chел- сутки	1,48		270	1 công 12h
9	Thợ lái cầu/Крановщик	Công/chел- сутки	0,22		40	1 công 12h
Tổng nhân lực trực tiếp			88	2.510	14.312,50	

Trưởng phòng TCNS XN Khoan và SG

Nguyễn Đức Tiến

Signed by: Nguyễn Đức Tiến
Date: 25/06/2025 14:02:49
Certified by: Vietsovpetro CA

KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NHÂN LỰC CHO CÔNG TÁC THI CÔNG GIÉNG KHOAN
ПЛАН ПРИВЛЕЧЕНИЯ РАБОЧЕЙ СИЛЫ ДЛЯ СТРОИТЕЛЬСТВА БУРОВЫХ СКВАЖИН
(01.08.2025-31.07.2026)

STT	Dịch vụ / Услуги	DVT/ед. Изм.	Số LDBQ Сред.	Số lượng công bố /Количество чел-суток на берегу	Số lượng công bố /Количество чел-суток на море	tháng 8/2025	tháng 9/2025	tháng 10/2025	tháng 11/2025	tháng 12/2025	tháng 1/2026	tháng 2/2026	tháng 3/2026	tháng 4/2026	tháng 5/2026	tháng 6/2026	tháng 7/2026	Ghi chú/ Примечание
1	Dịch vụ phụ khoan/ Услуги помощника буровика	Công/chel- сутки	35,79		6.532	563	563	563	434	472	563	563	563	563	563	563	559	1 công 12h
2	Dịch vụ chống ăn mòn / Услуги по антикоррозионным работам	Công/chel- сутки	19,17		3.498	304	304	304	213	243	304	304	304	304	304	304	306	1 công 12h
3	Dịch vụ sửa chữa điện/ Услуги по электроремонтным работам	Công/chel- сутки	1,48		270	23	23	23	23	23	23	23	23	23	23	23	17	1 công 12h
4	Dịch vụ móc cáp/ Такелажный услуги	Công/chel- сутки	15,29		2.790	243	243	243	163	193	243	243	243	243	243	243	247	1 công 12h
5	Dịch vụ sửa chữa thiết bị khoan / Услуги по слесарному ремонту бурового оборудования	Công/chel- сутки	5,00		912,50	76	76	76	76	76	76	76	76	76	76	76	76,50	1 công 12h
6	Dịch vụ người sửa chữa / Слесарно-ремонтные услуги	Công/chel- сутки	6	1.506		126	126	126	126	126	126	126	126	126	126	126	120	1 công 8h
7	Dịch vụ bảo dưỡng cần khoan bằng công / Услуги по профилактическому обслуживанию буровых треб и обсадных колонн	Công/chel- сутки	4	1.004		84	84	84	84	84	84	84	84	84	84	84	80	1 công 8h
8	Thợ hàn / Газоэлектросварщик	Công/chel- сутки	1,48		270	23	23	23	23	23	23	23	23	23	23	23	17	1 công 12h
9	Thợ lái cần/Kрановщик	Công/chel- сутки	0,22		40	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	3	7	1 công 12h
Tổng nhân lực trực tiếp			88	2.510	14.312,50	1.445	1.445	1.445	1.145	1.243	1.445	1.445	1.445	1.445	1.445	1.445	1.429,50	

Trưởng phòng TCNS XN Khoan và SG

Nguyễn Đức Tiến

Signed by: Nguyễn Đức Tiến
Date: 25/06/2025 14:02:49
Certified by: Vietsovpetro CA



BẢNG ĐỀ XUẤT SỐ LƯỢNG NHÂN LỰC CỦA NHÀ THẦU
ПРЕДЛАГАЕМАЯ ТАБЛИЦА ЧИСЛЕННОСТИ ПЕРСОНАЛА ПОДРЯДЧИКА
(01.08.2025-31.07.2026)

STT	Dịch vụ /Услуги	Số LĐBQ (người) Сред. Численность (чел.)	Số lượng tối thiểu yêu cầu (người) /минимальное количество (чел.)	Số lượng nhà thầu đề xuất (người)/Количество предлагаемых подрядчиков (чел.)
1	Dịch vụ phụ khoan/ Услуги помощника бурильщика	35,79	36	n1
2	Dịch vụ chống ăn mòn / Услуги по антикоррозийным работам	19,17	19	n2
3	Dịch vụ s/ch điện/ Услуги по электроремонтным работам	1,48	1	n3
4	Dịch vụ móc cáp/ Такелажнижный услуги	15,29	15
5	Dịch vụ s/ch người thiết bị khoan/ Услуги по слесарному ремонту бурового оборудования	5,00	5
6	Dịch vụ người sửa chữa / Слесарно-ремонтные услуги	6,00	6
7	Dịch vụ bảo dưỡng cần khoan ống chống/ Услуги по профилактическому обслуживанию бурильных труб и обсадных колонн	4,00	4	n7
8	Thợ hàn/Газоэлектросварщик	1,48	1	n8
9	Thợ lái cầu/Крановщик	0,22	1	n8
Tổng nhân lực trực tiếp		88	89	A=n1+n2+.....n7+n8
Tỷ lệ % nhà thầu đề xuất cung cấp				%=A/89*100%

Trưởng phòng TCNS XN Khoan và SG

Nguyễn Đức Tiến

Signed by: Nguyễn Đức Tiến
Date: 25/06/2025 14:02:50
Certified by: Vietsovpetro CA

BẢO HỘ LAO ĐỘNG CHO TỪNG NHÓM THỢ
СПЕЦОДЕЖДЫ ДЛЯ КАЖДОЙ ГРУППЫ РАБОТНИКОВ

STT	Nhân lực trực tiếp	Công cụ dụng cụ cá nhân
1	Thợ phụ khoan	BHLĐ cá nhân (quần áo, mũ, giày da, kính bảo hộ, bịt tai chống ồn, khẩu trang)
2	Thợ móc cáp	BHLĐ cá nhân (quần áo, mũ, giày da, kính bảo hộ, bịt tai chống ồn, khẩu trang)
3	Thợ điện	BHLĐ cá nhân (quần áo, mũ, giày da, kính bảo hộ, bịt tai chống ồn, khẩu trang)
4	Thợ chống ăn mòn	BHLĐ cá nhân (quần áo, mũ, giày da, kính bảo hộ, bịt tai chống ồn, khẩu trang)
5	Thợ sửa chữa nguội thiết bị khoan	BHLĐ cá nhân (quần áo, mũ, giày da, kính bảo hộ, bịt tai chống ồn, khẩu trang)
6	Thợ nguội sửa chữa	BHLĐ cá nhân (quần áo, mũ, giày da, kính bảo hộ, bịt tai chống ồn, khẩu trang)
7	Thợ bảo dưỡng cần khoan ống chống	BHLĐ cá nhân (quần áo, mũ, giày da, kính bảo hộ, bịt tai chống ồn, khẩu trang)
8	Thợ hàn	BHLĐ cá nhân (quần áo, mũ, giày da, kính bảo hộ, bịt tai chống ồn, khẩu trang)
9	Thợ lái cầu	BHLĐ cá nhân (quần áo, mũ, giày da, kính bảo hộ, bịt tai chống ồn, khẩu trang)

Trưởng phòng TCNS XN Khoan và SG

Signed by: Nguyễn Đức Tiến
Date: 20/05/2025 08:16:40
Certified by: Vietsovpetro CA

Nguyễn Đức Tiến



Signed by: Nguyễn Văn Xá
Date: 22/05/2025 08:17:31
Certified by: Vietsovetro CA

Nguyễn Văn Xá

**TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ KỸ THUẬT HỒ SƠ DỰ THẦU
CUNG CẤP DỊCH VỤ NHÂN CÔNG CHO XN KHOAN & SỬA GIẾNG**

Mục	TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ	ĐÁNH GIÁ
1.	YÊU CẦU CHUNG (Mục 3.1 trong YCKT)	
1.1.	Yêu cầu đối với nhà thầu cung cấp dịch vụ nhân công (mục 3.1.1 trong YCKT)	
	Đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.	Không đạt
1.2.	Yêu cầu đối với hồ sơ đề xuất kỹ thuật (mục 3.1.2 trong YCKT)	
	Đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.	Không đạt
1.3.	Yêu cầu về nhân lực và huy động (mục 3.1.3 trong YCKT)	
	Đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.	Không đạt
1.4.	Yêu cầu đối với lao động của dịch vụ nhân công (mục 3.1.4 trong YCKT)	
	Đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.	Không đạt
1.5.	Yêu cầu về Hệ thống quản lý An toàn- Sức khỏe- Môi trường của nhà thầu (mục 3.1.5 trong YCKT)	
	Đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.	Không đạt
1.6.	Yêu cầu về bảo hộ lao động cá nhân (mục 3.1.6 trong YCKT)	

	Đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.	Không đạt
2.	YÊU CẦU CHI TIẾT VỀ LAO ĐỘNG (Mục 3.2 trong YCKT)	
2.1.	<i>Thợ phụ khoan</i>	
	Đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.	Không đạt
2.2.	<i>Thợ nguội thiết bị khoan</i>	
	Đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.	Không đạt
2.3.	<i>Thợ điện</i>	
	Đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.	Không đạt
2.4.	<i>Thợ móc cáp treo hàng</i>	
	Đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.	Không đạt
2.5.	<i>Thợ chống ăn mòn kim loại</i>	
	Đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.	Không đạt
2.6.	<i>Thợ nguội sửa chữa</i>	
	Đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.	Không đạt
2.7.	<i>Thợ bảo dưỡng cần khoan, ống chống</i>	
	Đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.	Không đạt
2.8.	<i>Thợ hàn (thợ hàn điện, hơi)</i>	
	Đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.	Không đạt
2.9.	<i>Thợ lái cầu</i>	
	Đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.	Không đạt



3.	Yêu cầu về thời gian và địa điểm làm việc (mục 2.3 trong YCKT)	
	Đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật.	Không đạt
Kết luận	Đạt tất cả các tiêu chí trên	Đạt
	Một trong các tiêu chí trên không đạt	Không đạt

Thỏa thuận

Nhóm ATMT & ISO XNK&SG

Trưởng nhóm

Signed by: Bùi Anh Sơn
Date: 20/05/2025 11:03:30
Certified by: Vietsovpetro CA

Bùi Anh Sơn

Lãnh đạo đơn vị đặt hàng

Tp. TCNS XNK&SG

Signed by: Nguyễn Đức Tiến
Date: 20/05/2025 08:16:40
Certified by: Vietsovpetro CA

Nguyễn Đức Tiến

Các thành viên kỹ thuật:

Phó phòng TCNS XNK&SG

Signed by: Lê Thị Thủy
Date: 19/05/2025 15:50:04
Certified by: Vietsovpetro CA

Lê Thị Thủy

Kỹ sư P.TCNS XNK&SG

Signed by: Nguyễn Văn Hải
Date: 19/05/2025 15:32:13
Certified by: Vietsovpetro CA

Nguyễn Văn Hải

